

Số/No.: 527.../CBTT-TMS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 8 năm 2026
Ho Chi Minh City, August 21st, 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
State Securities Commission of Vietnam
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
The Ho Chi Minh City Stock Exchange
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
Ha Noi Stock Exchange

- Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY CỔ PHẦN TRANSIMEX**
Name of enterprise: TRANSIMEX CORPORATION
 - Mã chứng khoán/Stock code: TMS
 - Địa chỉ trụ sở chính/Head office: 172 Hai Bà Trưng, Phường Tân Định, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam/172 Hai Ba Trung Street, Tan Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.
 - Điện thoại/Telephone: 84-8 2220 2888 Fax: 84-8 2220 2889
 - Email: info@transimex.com.vn
- Nội dung thông tin công bố: Công ty Cổ phần Transimex công bố thông tin Báo cáo định kỳ tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu TMS426010.
Content of disclosure: Transimex Corporation discloses the Periodic Report on the payment of principal and interest of Bonds TMS426010.
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Transimex vào ngày 21/8/2026 tại đường dẫn www.transimex.com.vn.
This information was published in the company's website on August 21st, 2026, as in the link www.transimex.com.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear full responsibility to the law.

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/As above;
- Lưu: VT, VP HĐQT.

Archived: VT, BOD Office.

Tài liệu đính kèm/Attachment:

Báo cáo định kỳ tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu TMS426010.

Report on the payment of principal and interest of Bonds TMS426010.

Người được ủy quyền công bố thông tin
Person authorized to disclose information



Nguyễn Thị Thái Nhi

Chánh Văn phòng Hội đồng quản trị
Chief of BOD Office

CÔNG TY CỔ PHẦN TRANSIMEX
TRANSIMEX CORPORATION

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom – Happiness

Số/No.: 518 / TMS

TP. HCM, ngày 20 tháng 8 năm 2026
HCM City, day 20 month 8, year 2026

BÁO CÁO

Định kỳ tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu doanh nghiệp

REPORT

On periodic corporate bond's principal and interest payments

Kính gửi/ To:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước/ The State Securities Commission;
- Sở Giao dịch chứng khoán/ The Stock Exchange.

I. Báo cáo tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu/

Report on bond principal and interest payments

(Kỳ báo cáo từ ngày 27/03/2026 đến ngày 30/06/2026)/

(Reporting period from 27/03/2026 to 30/06/2026)

Đơn vị: Tỷ VND/ Unit: Billion VND

TT No	Mã trái phiếu Bond code	Kỳ hạn Period (năm/ year)	Ngày phát hành Issue date	Ngày đáo hạn Maturity	Số dư đầu kỳ Opening balance		Thanh toán trong kỳ Payment during the period		Dư nợ cuối kỳ Closing balance	
					Gốc Principal	Lãi Interest	Gốc Principal	Lãi Interest	Gốc Principal	Lãi Interest
1	TMS426010	2	27/03/2026	27/03/2028	400,00	0,00	0,00	0,00	400,00	0,00

Ghi chú: Trường hợp không thanh toán được, nêu rõ lý do/

Note: In case of default, state the reasons

II. Báo cáo tình hình nắm giữ trái phiếu theo nhà đầu tư/

Report on bond ownership according to the type of investors

(Kỳ báo cáo từ ngày 27/03/2026 đến ngày 30/06/2026)**/

(Reporting period from 27/03/2026 to 30/06/2026)

Đơn vị: Triệu VND/ Unit: Million VND

Loại Nhà đầu tư Type of investors	Dư nợ đầu kỳ Opening balance		Thay đổi trong kỳ Changes during the period		Dư nợ cuối kỳ Closing balance	
	Giá trị Value	Tỷ trọng Percentage	Giá trị Value	Tỷ trọng Percentage	Giá trị Value	Tỷ trọng Percentage
I. Nhà đầu tư trong nước/ Domestic investors	288.798,30	72,20%	0,00	0,00%	288.798,30	72,20%
1. Nhà đầu tư có tổ chức/ Institutional investors	272.753,10	68,19%	0,00	0,00%	272.753,10	68,19%
a) Tổ chức tín dụng*/ Credit institutions			0,00	0,00%		
b) Quỹ đầu tư/ Investment funds			0,00	0,00%		
c) Công ty chứng khoán/ Securities companies			0,00	0,00%		
d) Công ty Bảo hiểm/ Insurance companies			0,00	0,00%		
đ) Các tổ chức khác/ Other organisations	272.753,10	68,19%	0,00	0,00%	272.753,10	68,19%
2. Nhà đầu tư cá nhân/ Individual investors	16.045,20	4,01%	0,00	0,00%	16.045,20	4,01%
II. Nhà đầu tư nước ngoài/ Foreign investors	111.201,70	27,80%	0,00	0,00%	111.201,70	27,80%
1. Nhà đầu tư có tổ chức/ Institutional investors	108.874,70	27,22%	0,00	0,00%	108.874,70	27,22%
a) Tổ chức tín dụng/ Credit institutions			0,00	0,00%		
b) Quỹ đầu tư/ Investment funds			0,00	0,00%		
c) Công ty chứng khoán/ Securities companies	1,30	0,00%	0,00	0,00%	1,30	0,00%
d) Công ty Bảo hiểm/ Insurance companies			0,00	0,00%		
đ) Các tổ chức khác/ Other organisations	108.873,40	27,22%	0,00	0,00%	108.873,40	27,22%
2. Nhà đầu tư cá nhân/ Individual investors	2.327,00	0,58%	0,00	0,00%	2.327,00	0,58%
Tổng/ Total	400.000,00	100,00%	0,00	0,00%	400.000,00	100,00%

018742
ÔNG T
:Ổ PHẢ
ANSIM
H-TP.H

* Tổ chức tín dụng bao gồm: ngân hàng thương mại, công ty tài chính, công ty cho thuê tài chính, tổ chức tài chính vi mô, quỹ tín dụng nhân dân/*Credit institutions include: commercial banks, finance companies, financial leasing companies, microfinance institutions, people's credit funds.*

** Theo danh sách người sở hữu trái phiếu TMS426010 lập gần nhất tại ngày 22/06/2026/ *According to the most recent list of TMS426010 bondholders as of 22/06/2026*

**XÁC NHẬN ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA
TỔ CHỨC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU/**

CONFIRMATION BY THE LEGAL REPRESENTATIVE OF THE BOND ISSUER

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

(Sign, full name and seal)



**Bùi Tuấn Ngọc
Chủ tịch Hội đồng Quản trị**

